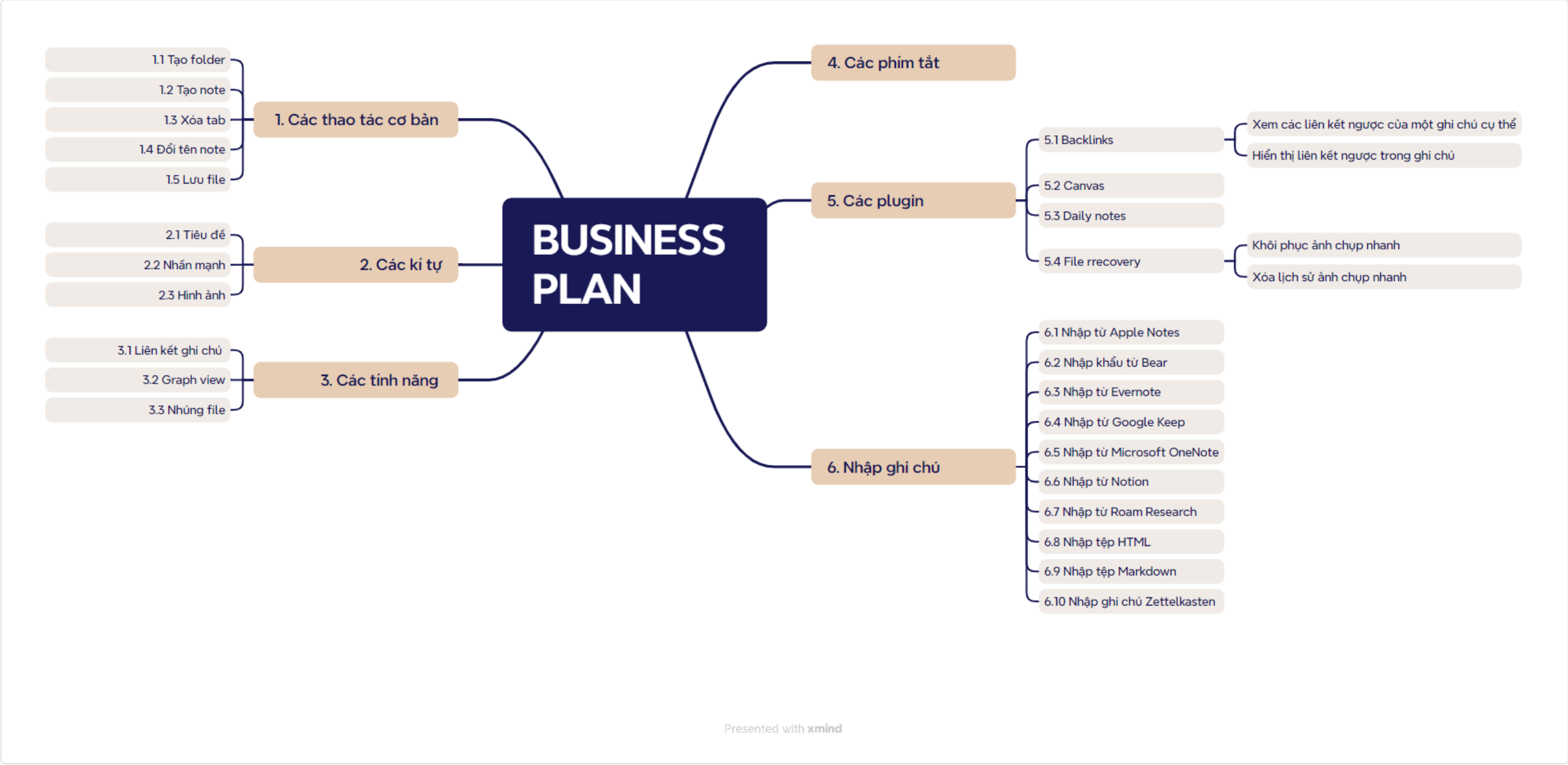


Obsidian

Obsidian là gì ?

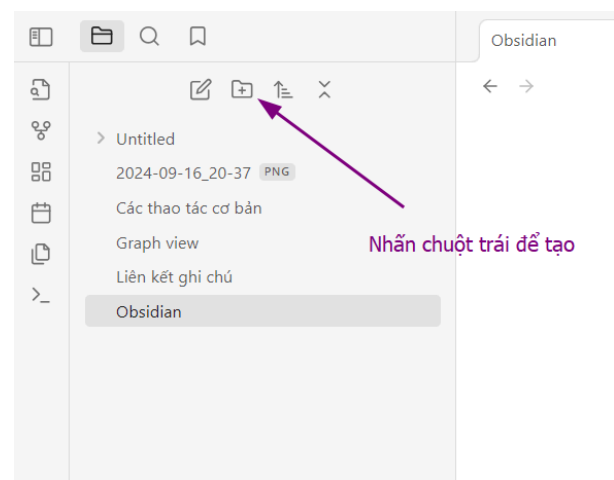
- Obsidian vừa là một trình soạn thảo Markdown vừa là một ứng dụng kiến thức cơ bản.
- Cách sử dụng cơ bản nhất là chỉnh sửa và xem trước các file Markdown. Nhưng sức mạnh thực sự của nó nằm ở việc quản lý cơ sở tri thức được nối mạng chặt chẽ.



1. Các thao tác cơ bản

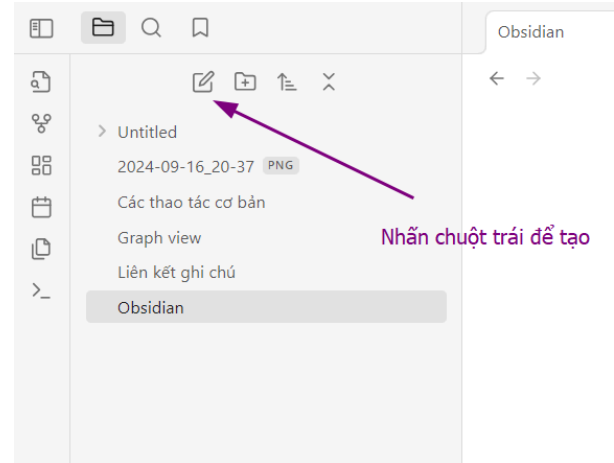
1.1 Tạo folder

- Chúng ta có thể tạo folder mới bằng cách nhấn chuột vào phần **new folder** phí góc trái màn hình



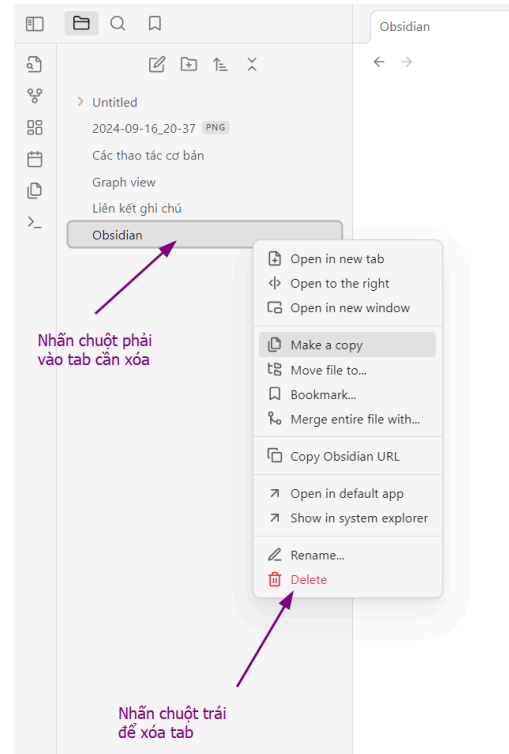
1.2 Tạo note

- Tương tự như tạo folder hãy nhấn chuột vào phần **new note**



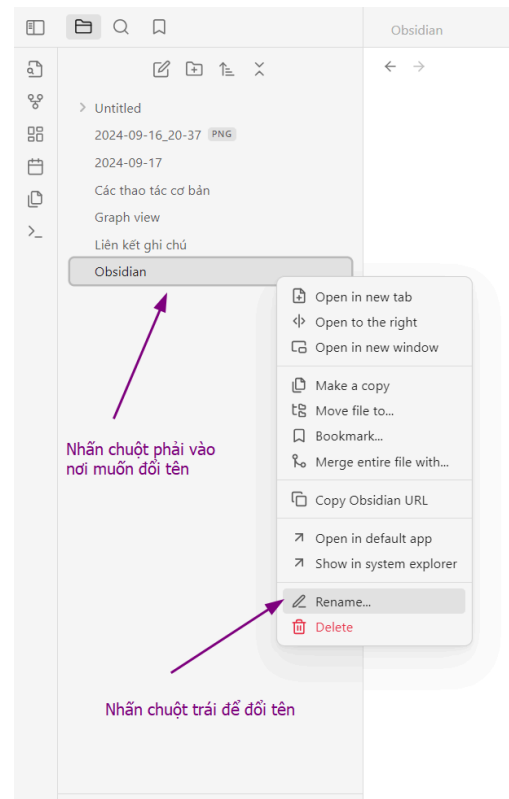
1.3 Xóa tab

- Khi không muốn sử dụng tab nào nữa chúng ta có thể xóa đi bằng cách nhấn chuột phải vào tab đó rồi chọn **Delete** để xóa



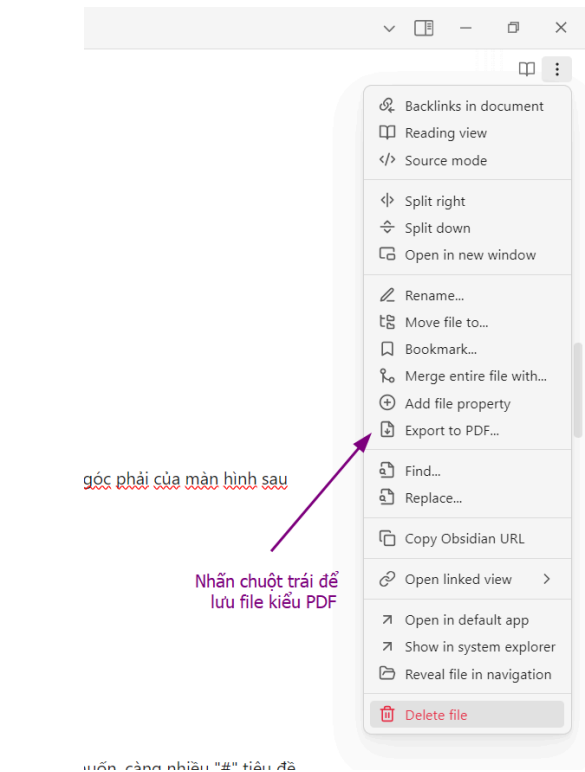
1.4 Đổi tên note

- Khi bạn muốn đổi tên một note nào đó hãy chọn nhấn chuột phải vào nó sau đó nhấn chuột trái vào phần **Rename** để đổi tên



1.5 Lưu file

- Để lưu một file chúng ta hay nhấn chuột trái vào dấu 3 chấm trên góc phải của màn hình sau đó tìm "Export to PDF" để lưu file



2. Các kí tự

2.1 Tiêu đề

- chúng ta có thể dùng dấu "#" để chỉnh kích thước tiêu đề mong muốn, càng nhiều "#" tiêu đề càng nhỏ

#xin chào
##xin chào
###xin chào
####xin chào

xin chào

xin chào

xin chào

xin chào

2.2 Nhấn mạnh

- Để viết chữ in nghiêng chúng ta có thể dùng một dấu "sao" hoặc dấu "gạch dưới"
- Để in đậm chúng ta có thể dùng 2 dấu "sao" hoặc dấu "gạch dưới"
- Chúng ta có thể kết hợp chúng lại với nhau

Nhấn mạnh

```
*Văn bản này sẽ được in nghiêng*
_Điều này cũng sẽ được in nghiêng_
```

Văn bản này sẽ được in nghiêng
Điều này cũng sẽ được in nghiêng

```
**Văn bản này sẽ được in đậm**
__Điều này cũng sẽ được in đậm__
```

Văn bản này sẽ được in đậm
Điều này cũng sẽ được in đậm

```
_Bạn **có thể** kết hợp chúng_
```

*Bạn có **thể** kết hợp chúng*

2.3 Hình ảnh

- Câu lệnh chèn hình ảnh sẽ là dấu ! tiếp đó là dấu "[]" trong đó ghi tên ảnh và sau đó là dấu "(" để ghi đường dẫn đề ảnh
- Chúng ta có thể thay đổi kích thước của ảnh bằng cách sử dụng dấu "|" sau tên ảnh và ghi kích thước muốn thay đổi lại

```
![Engelbart|100](https://history-computer.com/ModernComputer/Basis/images/Engelbart.jpg)
```



3. Các tính năng

3.1 Liên kết ghi chú

Liên kết cac file

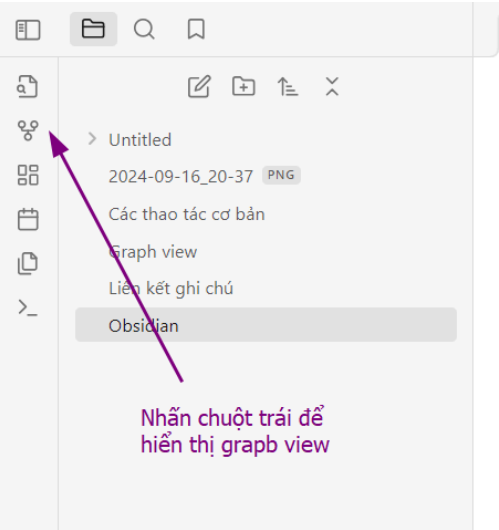
- Để tạo liên kết nội bộ, chỉ cần gõ []. Thao tác này sẽ nhắc bạn với danh sách các ghi chú mà bạn có thể liên kết đến. Sử dụng Mũi tên lên and Mũi tên xuống để điều hướng danh sách đề xuất và Enter để chọn liên kết được đánh dấu hiện tại.

Liên kết đến các tiêu đề

- Bạn cũng có thể liên kết đến các tiêu đề cụ thể trong file. Bắt đầu nhập một liên kết như bạn thường làm. Khi ghi chú bạn muốn được đánh dấu, hãy nhấn # thay vì Enter và bạn sẽ thấy danh sách các tiêu đề trong file đó. Tiếp tục nhập hoặc điều hướng bằng các phím mũi tên như trước, nhấn lại # ở mỗi tiêu đề phụ bạn muốn thêm và nhấn Enter để hoàn tất liên kết.

3.2 Graph view

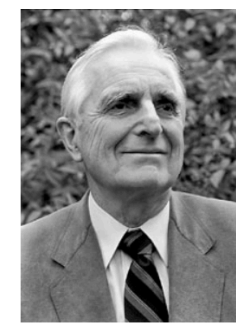
- Hiển thị trình bày biểu đồ của Liên kết ghi chú giữa các ghi chú của bạn.
- Ghi chú với nhiều ghi chú tham chiếu hơn, nó xuất hiện dưới dạng các nút lớn hơn trên biểu đồ.



3.3 Nhúng file

- Nhúng file là cách thêm ảnh vào file note
- Để nhúng một video hay hình ảnh hoặc file vào ghi chú, chúng ta sử dụng cú pháp : dấu "!" và hai dấu "[[]]" để nhúng cái chúng ta muốn

Bạn có thể nhúng các file attachment như hình ảnh hoặc âm thanh vào ghi chú của mình. Sử dụng cú pháp `![[filename.png]]` như sau:



Bạn có thể nhúng file PDF vào ghi chú của mình với cùng một cú pháp. Ngoài ra, bạn có thể viết `![[My File.pdf#page=number]]` để mở trực tiếp trang PDF cụ thể đó.

4. Các phím tắt

- Các bạn có thể sử dụng các phím tắt để thao tác nhanh hơn

- Hãy dùng tổ hợp phím **ctrl+p** để mở bảng lệnh và tìm hiểu về các phím tắt

Chức năng	Phím tắt
Editor: lưu file	Ctrl/Cmd+S
Tạo note mới	Ctrl/Cmd+N
Mở bảng lệnh	Ctrl/Cmd+P
Mở trình chuyển đổi nhanh	Ctrl/Cmd+O
Tìm kiếm trong tất cả các file	Ctrl/Cmd+Shift+F
Mở chế độ xem đồ họa	Ctrl/Cmd+G
Gắn dấu sao file hiện tại	Blank
Bỏ dấu sao file hiện tại	Blank
Thiết bị ghi âm: bắt đầu ghi âm	Blank
Thiết bị ghi âm: dừng ghi âm	Blank
Mở công cụ chuyển đổi Markdown	Blank
Mở note hôm nay	Blank
Tạo note Zettelkasten mới	Blank
Mở note ngẫu nhiên	Blank
Điều hướng trở lại	Ctrl/Cmd+Alt+Left arrow
Điều hướng tới trước	Ctrl/Cmd+Alt+Right arrow
Mở vị trí vault	Blank
Sử dụng chế độ tối	Blank
Sử dụng chế độ sáng	Blank
Tìm kiếm file hiện tại	Ctrl/Cmd-F
Chuyển đổi chế độ chỉnh sửa/xem trước	Ctrl/Cmd E
Xóa file hiện tại	Blank

“Pasted image 20240917165415.png” could not be found.

5. Các plugin

5.1 Backlinks

- Với plugin Backlinks, bạn có thể xem tất cả *các liên kết ngược* cho ghi chú đang hoạt động.
- Liên kết ngược có thể hữu ích để tìm các ghi chú tham chiếu đến ghi chú bạn đang viết. Hãy tưởng tượng nếu bạn có thể liệt kê các liên kết ngược cho bất kỳ trang web nào trên internet.

Xem các liên kết ngược của một ghi chú cụ thể

- Tab liên kết ngược liệt kê các liên kết ngược cho ghi chú đang hoạt động và cập nhật khi bạn chuyển sang ghi chú khác. Nếu bạn muốn xem các liên kết ngược cho một ghi chú cụ thể, bất kể ghi chú đó đang hoạt động hay ghi chú, bạn có thể mở tab liên kết ngược *được liên kết* .
- Để mở tab liên kết ngược:

- Mở [bảng lệnh](#) .
- Chọn **liên kết ngược: Mở liên kết ngược cho ghi chú hiện tại** .

- Một tab riêng biệt sẽ mở ra bên cạnh ghi chú đang hoạt động của bạn. Tab này hiển thị biểu tượng liên kết để cho bạn biết nó được liên kết với một ghi chú.

Hiển thị liên kết ngược trong ghi chú

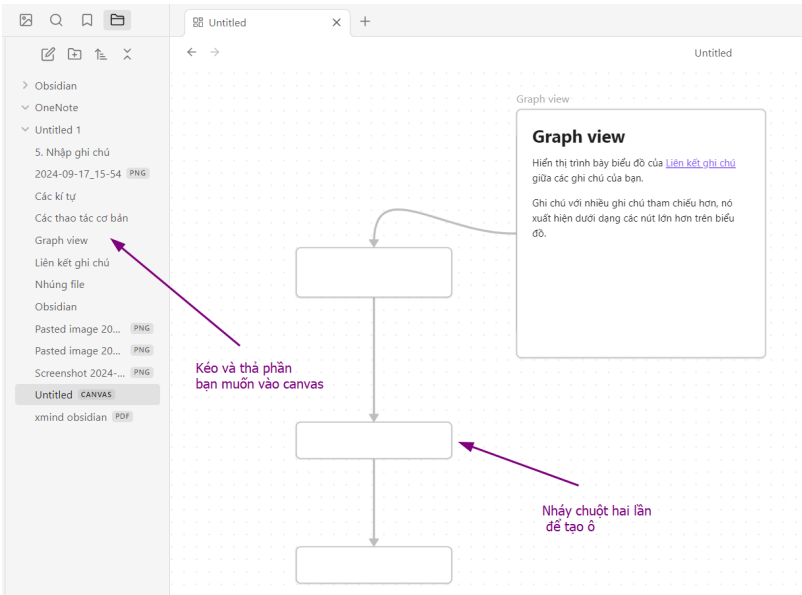
- Thay vì hiển thị các liên kết ngược trong một tab riêng, bạn có thể hiển thị các liên kết ngược ở cuối ghi chú của mình.
- Để hiển thị liên kết ngược trong ghi chú:

1. Mở [bảng_lệnh](#) .
2. Chọn **liên kết ngược: Chuyển đổi liên kết ngược trong tài liệu** .
- Hoặc, bật **Backlink trong tài liệu** dưới tùy chọn plugin Backlinks để tự động chuyển đổi liên kết ngược khi bạn mở ghi chú mới.

5.2 Canvas

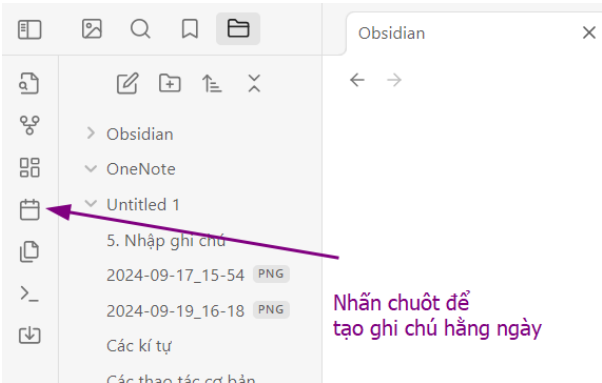
- Canvas trong Obsidian là một tính năng giúp bạn sắp xếp và trực quan hóa các ghi chú của mình dưới dạng bảng hoặc biểu đồ liên kết. Thay vì chỉ sử dụng các ghi chú văn bản, bạn có thể kéo và thả các ghi chú, hình ảnh, và các phần tử khác vào một không gian làm việc dạng lưới hoặc không gian tự do, tạo ra một mạng lưới ghi chú liên kết với nhau.
- Một số công dụng chính của Canvas trong Obsidian:

1. **Tạo sơ đồ ý tưởng (Mind Map):** Bạn có thể tạo ra các nhánh và liên kết giữa các ý tưởng, giúp dễ dàng tổ chức suy nghĩ.
2. **Sơ đồ tổ chức (Flowcharts):** Canvas có thể giúp bạn hình dung quy trình làm việc hoặc cấu trúc nội dung, như sơ đồ hệ thống hoặc bản đồ dự án.
3. **Trình bày dự án:** Khi có một dự án phức tạp, Canvas giúp bạn nhóm các thông tin liên quan và liên kết chúng một cách trực quan.
4. **Học tập và ghi nhớ:** Bằng cách liên kết ghi chú theo cách tự nhiên, Canvas hỗ trợ bạn tạo ra các bản đồ kiến thức cá nhân, từ đó ghi nhớ nội dung tốt hơn.



5.3 Daily notes

- Bạn có thể mở ghi chú hàng ngày dựa trên ngày hôm nay. Sử dụng ghi chú hàng ngày để tạo nhật ký, danh sách việc cần làm hoặc nhật ký hàng ngày cho những điều bạn khám phá trong ngày.



5.4 File rrecovery

- Tính năng khôi phục tập tin giúp bạn khôi phục lại công việc trong trường hợp mất dữ liệu ngoài ý muốn bằng cách thường xuyên lưu ảnh chụp nhanh các ghi chú.
- Để tránh chiếm quá nhiều dung lượng, Obsidian sẽ lưu ảnh chụp nhanh trong một số ngày nhất định trước khi xóa chúng.

Khôi phục ảnh chụp nhanh

1. Mở **Settings**.
2. Trong thanh bên, nhấp vào **File recovery** trong **lugin options**.
3. Bên cạnh **Snapshots** , hãy nhấp vào **View..**
4. Trong hộp văn bản góc trên upper-**left** , hãy bắt đầu nhập tên tệp bạn muốn khôi phục và bạn sẽ thấy danh sách gợi ý.
5. Chọn tệp, nhấn Enter và bạn sẽ thấy danh sách các ảnh chụp nhanh có sẵn.
6. Chọn ảnh chụp nhanh bạn muốn khôi phục.
7. Nhấp vào **Copy to clipboard** để sao chép ảnh chụp nhanh.
8. Dán ảnh chụp nhanh vào ghi chú gốc hoặc vào ghi chú mới nếu bạn muốn so sánh chúng.

Xóa lịch sử ảnh chụp nhanh

Thận trọng: Xóa lịch sử ảnh chụp nhanh sẽ xóa vĩnh viễn tất cả ảnh chụp nhanh trong kho lưu trữ của bạn.

1. Mở **Settings..**
2. Trong thanh bên, nhấp vào **File recovery** trong **Plugin options**.
3. Bên cạnh **Clear history** , hãy nhấp vào **Clear**.
4. Xác nhận rằng bạn muốn xóa tất cả ảnh chụp nhanh bằng cách nhấp vào **Clear** .

6. Nhập ghi chú

6.1 Nhập từ Apple Notes

1. Mở **Cài đặt** .
2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
5. Trong **Định dạng tệp**, chọn **Apple Notes** .
6. Nhấp vào **Nhập** .
7. Nhấp vào **Mở** trên cửa sổ bật lên có tiêu đề `Select the "group.com.apple.notes" folder to allow Obsidian to read Apple Notes data.`
8. Chờ cho đến khi quá trình nhập hoàn tất.
9. Bạn đã hoàn tất!

6.2 Nhập khẩu từ Bear

1. Mở **Cài đặt** .
2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
5. Trong **Định dạng tệp**, chọn **Bear (.bear2bk)** .
6. Chọn vị trí lưu tệp sao lưu Bear của bạn.
7. Nhấp vào **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất.
8. Bạn đã hoàn tất!

6.3 Nhập từ Evernote

1. Mở **Cài đặt** .
2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
5. Trong **Định dạng tệp**, chọn **Evernote (.enex)** .
6. Chọn vị trí lưu tệp sao lưu Evernote của bạn.
7. Nhấp vào **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất.
8. Bạn đã hoàn tất!

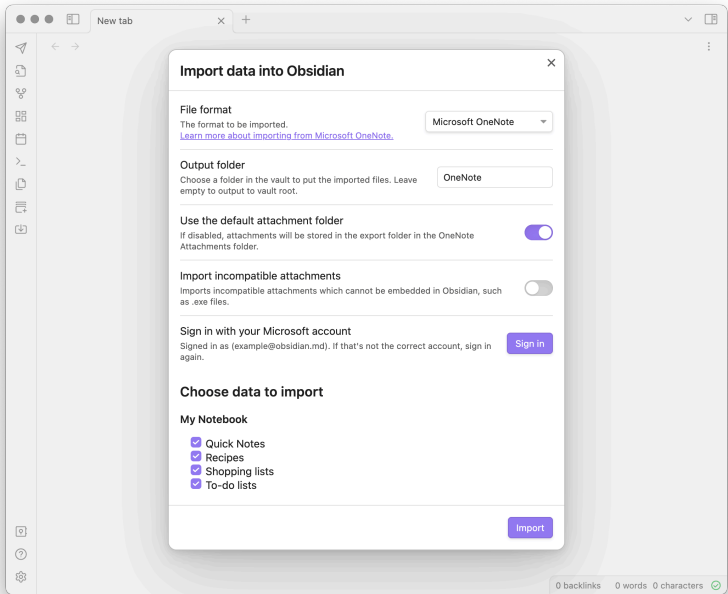
6.4 Nhập từ Google Keep

1. Mở **Cài đặt** .
2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
5. Trong **Định dạng tệp**, hãy chọn **Google Keep (.zip)**.
6. Chọn vị trí lưu tệp tin của bạn `.zip` .
7. Nhấp vào **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất.
8. Bạn đã hoàn tất!

6.5 Nhập từ Microsoft OneNote

1. Mở **Cài đặt** .
2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.

- Trong **Định dạng tệp**, chọn **Microsoft OneNote** .
- Nhấp vào **Đăng nhập** để mở trình duyệt web của bạn đến trang đăng nhập Microsoft. Nhập thông tin xác thực cho tài khoản Microsoft của bạn có chứa Sổ tay OneNote của bạn. Thông tin thêm về quy trình đăng nhập Microsoft có sẵn bên dưới.
- Nhấp vào **Chấp nhận** để cấp cho Obsidian quyền xem Sổ tay OneNote của bạn.
- Nhấp vào **Mở liên kết** để cho phép trình duyệt chuyển hướng bạn đến ứng dụng Obsidian.
- Trong ứng dụng Obsidian, hộp thoại Importer sẽ hiển thị rằng bạn đã đăng nhập và liệt kê Sổ tay và Mục OneNote của bạn. Đánh dấu vào các mục bạn muốn nhập.



- Nhấp vào **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất.
- Bạn đã hoàn tất!

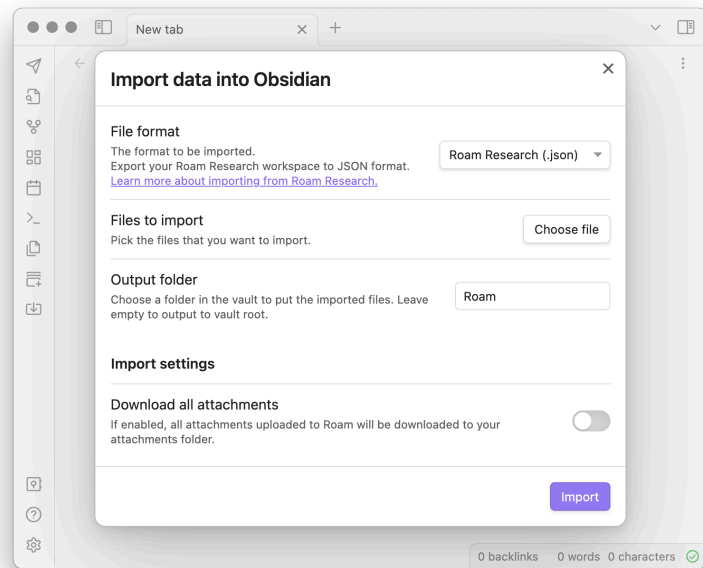
6.6 Nhập từ Notion

- Mở **Cài đặt** .
- Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
- Kích hoạt plugin Importer.
- Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
- Trong **Định dạng tệp**, chọn **Notion (.zip)**
- Chọn `.zip` tệp có các tệp Notion mà bạn muốn nhập. *Bạn nên nhập tất cả Notion cùng một lúc để các liên kết nội bộ có thể được đối chiếu chính xác.*
- Tùy chọn , hãy chọn một thư mục để nhập các trang và cơ sở dữ liệu Notion của bạn sẽ được lồng vào thư mục này.
- Bật **Lưu trang cha trong thư mục con** để giữ nguyên cấu trúc Notion. *Lưu ý rằng trong Notion, bạn có thể viết nội dung trong Thư mục, điều này không thể thực hiện được trong Obsidian và các trang này sẽ được thêm vào dưới dạng trang con trong thư mục.*
- Chọn **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất
- Bạn đã hoàn tất!

6.7 Nhập từ Roam Research

- Mở **Cài đặt** .

2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
5. Trong **Định dạng tệp**, chọn **Roam Research (.json)**.
6. Chọn vị trí lưu tập tin của bạn `.json` .
7. Trong **Thư mục đầu ra** , hãy chọn nơi bạn muốn nhập tệp.
8. Nếu bạn muốn nhập cả tệp đính kèm, hãy bật **Tải xuống tất cả tệp đính kèm** .
9. Nhấp vào **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất.
10. Bạn đã hoàn tất!



6.8 Nhập tệp HTML

1. Mở **Cài đặt** .
2. Vào **Community Plugins** và [cài đặt Importer](#) .
3. Kích hoạt plugin Importer.
4. Mở plugin **Importer** bằng bảng lệnh hoặc biểu tượng ribbon.
5. Trong **Định dạng tệp**, chọn **HTML (.html)**.
6. Chọn vị trí lưu trữ tệp hoặc thư mục HTML của bạn.
7. Nhấp vào **Nhập** và đợi cho đến khi nhập hoàn tất.
8. Bạn đã hoàn tất!

6.9 Nhập tệp Markdown

1. Kéo và thả các tập tin hoặc thư mục vào cửa sổ [File Explorer](#)
2. Sử dụng trình duyệt tệp hệ thống (ví dụ: Windows Explorer hoặc Finder trên macOS) và di chuyển tệp của bạn trực tiếp vào thư mục Obsidian vault.

6.10 Nhập ghi chú Zettelkasten

1. Mở **Cài đặt** .
2. Trong mục **Plugin cốt lõi** , hãy bật Trình **chuyển đổi định dạng** và đóng cửa sổ Cài đặt.
3. Trong ruy-băng, ở phía bên trái của cửa sổ ứng dụng, chọn **Mở định dạng chuyển đổi** ($\frac{01}{10}$).
4. Kích hoạt trình sửa **lỗi liên kết Zettelkasten** .
5. Chọn **Bắt đầu chuyển đổi** . Thao tác này sẽ chuyển đổi tất cả các ghi chú trong toàn bộ kho lưu trữ của bạn.